

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 345/KH-KSBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 12 tháng 02 năm 2025

TRUNG TÂM Y TẾ KIÊN GIANG THÀNH

Số: 689
ĐẾN Ngày: 09/02/2025
huyện:
vụ hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh dại trên người tại tỉnh Kiên Giang năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 253/QĐ-SYT, ngày 18/02/2025 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang “Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ tình hình dịch bệnh thực tế trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch phòng chống dịch bệnh dại năm 2025 như sau:

PHẦN 1

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BỆNH DẠI NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH BỆNH DẠI NĂM 2024:

1. Tại Việt Nam:

Tích lũy năm 2024, cả nước ghi nhận 89 ca bệnh dại trên người, tại 33 tỉnh, thành phố. Một số địa phương có số ca tử vong cao bao gồm Bình Thuận (10 trường hợp), Đắk Lắk (7 trường hợp), Nghệ An (7 trường hợp). So với năm 2023, khi cả nước ghi nhận 82 ca tử vong do bệnh dại, số ca tử vong trong năm 2024 đã tăng nhẹ. Đáng chú ý, trong 2 tháng đầu năm 2024, đã có 22 trường hợp tử vong, cao hơn gấp đôi so với cùng kỳ năm 2023 (10 trường hợp).

2. Tại khu vực phía Nam

Trong năm 2024, Khu vực phía Nam ghi nhận 25 ca bệnh dại trên người tăng 25% so với năm 2023 (20 ca), ghi nhận 121 ổ dịch dại trên động vật tăng 46% so với năm 2023 (83 ổ dịch). Bến Tre ghi nhận trường hợp tử vong cao nhất (5 trường hợp)

3. Tại Kiên Giang

Trong năm 2024, toàn tỉnh Kiên Giang ghi nhận 01 trường hợp tử vong do dại (TT Sóc Sơn, Hòn Đất), so với năm 2023 số ca không thay đổi, so với năm 2022 giảm 4 ca. Ghi nhận 03 ổ dịch dại trên động vật so với cùng kỳ năm 2023 tăng 1 ổ dịch dại.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI NĂM 2024

1. Công tác triển khai và xây dựng các văn bản chỉ đạo

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh đại năm 2024. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành giữa Trung tâm kiểm soát bệnh tật và Chi cục chăn nuôi – Thú y trong phòng chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

Tham mưu chính quyền các cấp tăng cường chỉ đạo và củng cố, phát huy vai trò của chính quyền, ban ngành, đoàn thể các cấp trong công tác phòng chống bệnh đại.

2. Công tác chuyên môn, kỹ thuật

Chủ động giám sát, theo dõi, phân tích, đánh giá, nhận định, dự báo tình hình bệnh đại; triển khai các hoạt động giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm, giám sát dựa vào sự kiện trong cộng đồng, giám sát dựa vào phòng tiêm chủng.

Phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo triển khai các buổi sinh hoạt, nói chuyện về biện pháp phòng, chống đại tại các cơ sở giáo dục đào tạo, nhất là tại các trường tiểu học, trung học cơ sở.

Hỗ trợ tất cả các địa phương xây dựng kế hoạch, phương án, kịch bản phòng, chống dịch đại cho mọi tình huống có thể xảy ra trên địa bàn đặc biệt là các ổ dịch liên quan hoặc có khả năng lây lan mạnh các cơ sở giáo dục, nghiêm túc thực hiện các biện pháp giám sát phát hiện sớm, báo cáo và xử lý kịp thời.

Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện giám sát, phòng chống bệnh đại trên người theo Hướng dẫn giám sát và phòng, chống đại (Ban hành kèm theo Quyết định số 1622/QĐ-BYT ngày 08/5/2014 của Bộ Y tế).

Củng cố hệ thống giám sát bệnh đại từ tỉnh đến huyện, xã, xây dựng phần mềm giám sát phòng chống bệnh đại dựa trên ứng dụng google appsheet. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo tình hình đại theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về Hướng dẫn thông tin khai báo, báo cáo bệnh truyền nhiễm;

Tập trung truyền thông phòng bệnh nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi. Tổ chức truyền thông, tuyên truyền về biện pháp phòng, chống bệnh đại, chỉ tiêm ngừa vắc xin khi bị động vật cắn, không sử dụng các biện pháp dân gian (trị bằng thuốc nam, lấy nọc,...), trong cho cộng đồng, cơ sở giáo dục.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu năm 2024

- Chỉ tiêu năm 2024: Giảm 50% số ca tử vong do đại trên người so với giai đoạn 2017-2021; 90% người bị súc vật nghi đại cắn được phát hiện đến cơ sở y tế tiêm ngừa đại; 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh đại do động vật cắn được báo cáo qua hệ thống báo cáo quốc gia.

- Thực hiện năm 2024: Kết quả đạt chỉ tiêu.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI NĂM 2024

1. Nhận xét tình hình đại năm 2024

Diễn biến tình hình bệnh đại trong năm 2024 tại tỉnh Kiên Giang đã được kiểm soát hiệu quả. Số ca mắc không thay đổi so với năm 2023, ghi nhận 03 ổ dịch đại trên động vật. Phối hợp với Chi cục thú y điều tra, giám sát các ổ dịch đại trên động vật, phát hiện và vận động người dân có liên quan tiêm ngừa. Xây dựng hệ thống phát hiện người có nguy cơ dựa vào hệ thống tiêm chủng ghi nhận: 5.953 trường hợp bị động vật nghi đại cắn, trong đó phát hiện 3 trường hợp động vật lên con đại cắn và phối hợp với Thú y điều tra mở rộng phát hiện thêm 10 ổ dịch liên quan.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Nhiều địa phương chưa quản lý đàn chó mèo chặt chẽ; tình trạng chó thả rông còn nhiều phổ biến, đối với người nuôi chó mèo không tiêm phòng, không rõ mồm khi ra nơi công cộng chưa có chế tài nghiêm khắc.

- Ý thức phòng bệnh của người dân chưa cao; một bộ phận vẫn chủ quan, lơ là, chưa nhận thức đầy đủ về hậu quả do các bệnh đại có thể gây ra, không đến cơ sở y tế tiêm ngừa mà tự điều trị bằng thuốc nam, mẹo dân gian, dẫn đến hậu quả nghiêm trọng.

- Vắc xin, huyết thanh kháng đại chưa đến được với người dân, đặc biệt người dân ở vùng sâu, vùng xa.

2.2. Nguyên nhân

- Bệnh đại là bệnh truyền nhiễm cấp tính do vi rút đại (Rabies virus) gây ra. Vi rút này thuộc họ Rhabdoviridae, có khả năng xâm nhập vào hệ thần kinh trung ương, gây viêm não và dẫn đến tử vong gần như tuyệt đối nếu không được tiêm phòng vắc xin kịp thời. Một số trường hợp khi bị động vật nghi đại cắn không biểu hiện gì, gây tâm lý chủ quan cho người dân, người dân vẫn còn quan niệm điều trị bằng phương pháp dân gian.

- Thiếu nhân lực y tế, đặc biệt tại tuyến cơ sở, để giám sát, phát hiện trường hợp bị động vật nghi đại cắn. Nguồn cung cấp huyết thanh, vắc xin phòng ngừa đại còn hạn chế. Kinh phí hạn chế khiến việc triển khai các công tác phòng, chống và điều tra, xử lý trường hợp nghi ngờ gặp khó khăn.

3. Dự báo tình hình dịch bệnh đại trong năm 2025

Trong năm 2025, tình hình bệnh đại có nguy cơ xuất hiện bệnh tại tất cả các địa phương trên toàn tỉnh. Tuy nhiên, bệnh đại có nguy cơ gia tăng trong mùa nắng nóng từ tháng 4 đến tháng 8 hàng năm, cùng với một số địa phương ở vùng lân cận xuất hiện nhiều ổ dịch đại cũng là mối lo ngại trong công tác giám sát, phòng chống bệnh đại cho các địa phương giáp ranh trong địa bàn.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu chung

Khống chế bệnh Đại trên đàn chó nuôi và trên người vào năm 2025 nhằm tiến tới loại trừ bệnh Đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% huyện, thành phố hàng năm thực hiện truyền thông nguy cơ và nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh đại ở cộng đồng, trường học.

- Giảm 50% số ca tử vong do đại trên người so với giai đoạn 2017-2021, đến năm 2030 không có người tử vong vì bệnh đại.

- 90% người bị súc vật nghi đại cần được phát hiện đến cơ sở y tế tiêm ngừa đại.

- 100% các huyện và thành phố có điểm tiêm vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người.

- 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh đại do động vật cắn được báo cáo qua hệ thống báo cáo quốc gia.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Điều trị sau phơi nhiễm cho người

1.1. Yêu cầu chung đối với điều trị dự phòng sau phơi nhiễm

Tất cả những người bị chó, mèo cắn, cào hoặc phơi nhiễm, người có nguy cơ nhiễm với bệnh Đại (những người trực tiếp chăm sóc người lên cơn Đại và những người tham gia giết động vật có biểu hiện mắc bệnh Đại, nhân viên Y tế, nhân viên thú y,...) nhưng chưa được tiêm vắc xin Đại phải được điều trị dự phòng theo phác đồ của Bộ Y tế ban hành.

1.2. Tổ chức điều trị dự phòng sau phơi nhiễm

Tham mưu Sở Y tế xây dựng kế hoạch về dự trữ, cung ứng, sử dụng vắc xin phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao phơi nhiễm bệnh Đại trên địa bàn tỉnh; kiện toàn, mở rộng số lượng các điểm tiêm vắc xin và huyết thanh kháng Đại để phục vụ công tác điều trị dự phòng, đảm bảo khả năng dễ tiếp cận, giá thành thấp, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao, bảo đảm mỗi huyện có ít nhất 01 điểm tiêm có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư và nguồn nhân lực cho điều trị dự phòng; đảm bảo đủ trang thiết bị, vắc xin và huyết thanh kháng Đại đã được cấp phép sử dụng.

2. Truyền thông cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi trong phòng, chống bệnh Đại

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh đại, các con đường lây chủ yếu từ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh sang động vật khác (kể cả con người); cách

nhận biết người và động vật mắc bệnh dại, nghi mắc bệnh dại và biện pháp xử lý, phòng, chống bệnh dại ở người và động vật; các biện pháp phòng, chống bệnh dại.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tính chất nguy hiểm của bệnh dại và các biện pháp phòng chống bệnh dại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó, mèo cắn (rửa sạch vết thương bằng xà phòng và nước dưới vòi chảy ít nhất 15 phút, sát khuẩn bằng cồn hoặc dung dịch sát khuẩn) và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Không sử dụng thuốc đông y (thuốc nam, thuốc bắc), các mẹo dân gian hoặc các loại thuốc khác không theo quy định của ngành y tế thay thế vắc xin để điều trị dự phòng bệnh dại khi bị chó, mèo cắn.

- Hướng dẫn người dân về cách theo dõi con vật trong thời gian sau phơi nhiễm trong ít nhất 10 ngày để phát hiện dấu hiệu nghi ngờ bệnh dại, nếu có dấu hiệu bất thường hoặc chết, phải báo cáo ngay cho cơ quan Thú y và Y tế địa phương.

- Tuyên truyền cho những người có nguy cơ phơi nhiễm với bệnh dại cao như: Nhân viên thu tiền điện, nước; nhân viên chăm sóc thú cưng, nhân viên thú y, người làm công việc giết mổ chó, mèo cần phải tiêm ngừa dự phòng bệnh Dại trước phơi nhiễm.

- Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Dại trên người và động vật phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt vào thời điểm trước mùa nắng nóng (mùa hè), khu vực có nguy cơ cao về bệnh dại, nơi có người tử vong do bệnh dại.

3. Điều tra, ứng phó, xử lý ổ dịch dại

- Điều tra, xử lý dịch bệnh dại trên động vật và người theo hướng tiếp cận “Một sức khỏe”, có sự phối hợp chặt chẽ của ngành thú y và y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và y tế dự phòng.

- Hướng dẫn xử lý bệnh nhân tử vong do bệnh dại, mai táng theo quy định của bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm nhóm B. Người trong gia đình tiếp xúc trực tiếp, cán bộ y tế tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân phải được điều trị dự phòng; phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền cơ sở để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế.

- Thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế (trong vòng 24h) cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh dại trên động vật. Thú y và y tế phối hợp thu thập số liệu về số ca phơi nhiễm, số ca nghi mắc bệnh Dại và tình trạng động vật liên quan nhằm nắm bắt cập nhật tình hình dịch trên địa bàn.

- Truyền thông hướng dẫn người bị phơi nhiễm đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng sau phơi nhiễm. Cảnh báo cộng đồng về nguy cơ lây nhiễm, đặc biệt khu vực vừa xuất hiện ổ dịch trên động vật hoặc người.

- Phối hợp với TTYT huyện, thành phố điều tra và lập danh sách những người trực tiếp chăm sóc người lên cơn dại và những người tham gia giết thịt động vật có biểu hiện dại để vận động, khuyến khích đi tiêm ngừa vắc xin phòng bệnh dại; thực hiện các biện pháp chống dịch khác theo quy định hiện hành.

- Điều tra, đánh giá nguy cơ tại khu vực xuất hiện ổ dịch dại trên chó, nơi chó cắn nhiều người, tập trung vào xác minh nguồn gốc của động vật nghi dại, theo dõi quá trình di chuyển, tiếp xúc để tránh nguy cơ lây lan trên địa bàn. Triển khai tiêm phòng khẩn cấp cho động vật tại khu vực có nguy cơ cao.

4. Giám sát bệnh dại trên người

- Người bị chó, mèo cắn phải rửa ngay vết thương và đến các cơ sở y tế để được tiêm vắc xin phòng dại. Các điểm tiêm đảm bảo đủ vắc xin để người dân có thể tiếp cận với việc điều trị dự phòng bệnh dại sau phơi nhiễm; trường hợp nhiều người bị chó, mèo cắn và có biểu hiện nghi mắc bệnh dại phải báo ngay cho cơ quan thú y địa phương thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch dại.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh dại cho người và báo cáo trên hệ thống theo quy định của Chương trình quốc gia phòng chống bệnh dại trên người.

- Tham mưu Sở Y tế xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát bệnh dại trên người trên địa bàn tỉnh; lập bản đồ dịch tễ người bị động vật cắn phải điều trị dự phòng bệnh dại để dự đoán chiều hướng và đánh giá nhu cầu vắc xin.

- Cán bộ y tế dự phòng có trách nhiệm phối hợp với bệnh viện tổ chức điều tra ngay khi nhận được thông tin, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh nhân lâm sàng lên cơn dại gửi đến Viện Pasteur Tp HCM để chẩn đoán xác định và tìm sự lưu hành của chủng vi rút dại.

- Tại khu vực có bệnh nhân tử vong do dại, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khử khuẩn và phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y điều tra xử lý ổ dịch dại trên đàn chó, mèo tại địa phương (nếu có).

5. Nâng cao năng lực giám sát bệnh Dại trên người

Tập huấn các kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc xin dại cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc xin phòng dại cho người; kỹ thuật bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu của người nghi mắc bệnh dại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát bệnh dại, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh dại, tiêm phòng vắc xin dại cho người có nguy cơ cao, xử trí vết cắn, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch; phối hợp liên ngành thú y trong việc giám sát, lấy mẫu bệnh dại trên

động vật dựa vào người bị cắn đi tiêm phòng; kỹ năng truyền thông nguy cơ, cách hạn chế bị động vật cắn, truyền thông cộng đồng trước, trong và sau ổ dịch bệnh dại.

6. Nghiên cứu khoa học: Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về dịch tễ học của bệnh dại, chủ động triển khai và phối hợp trong các nghiên cứu về tác nhân gây bệnh, xây dựng mô hình phòng chống để đề xuất các biện pháp phòng, chống phù hợp.

III. KINH PHÍ

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Nguồn kinh phí 160.121.522 đồng.

2. Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Dự toán kinh phí chương trình phòng, chống bệnh tay chân miệng trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

1.1. Khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh dại trên người năm 2025 của tỉnh và hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh dại trên người năm 2025.

- Xây dựng quy trình giám sát, theo dõi chặt chẽ các trường hợp bị chó mèo nghi dại cắn để chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh dại trên địa bàn. Hướng dẫn, triển khai, đôn đốc thực hiện quản lý quy trình giám sát phòng, chống dại trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh, tăng cường công tác giám sát, phát hiện sớm các trường hợp bị động vật nghi dại cắn, xây dựng quy trình chia sẻ thông tin giám sát và phối hợp phát hiện sớm ổ dịch dại, người phơi nhiễm.

- Triển khai hoạt động xử lý triệt để ổ dịch dại được phát hiện theo quy định của Bộ Y tế.

- Kiện toàn các đội phản ứng nhanh (RRT), sẵn sàng hỗ trợ các địa phương khi cần thiết trong việc điều tra, xử lý và đánh giá nguy cơ tại khu vực ổ dịch dại xuất hiện.

- Xây dựng và dự trữ vắc xin dại, huyết thanh kháng dại cho các huyện trong năm 2025 và cho các đối tượng ưu tiên trên toàn tỉnh.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời vắc xin và vật tư tiêm chủng cho công tác điều trị dự phòng sau với nhiễm với động vật nghi dại, thực hiện việc cấp phát, bảo quản, vận chuyển vắc xin theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn cho cán bộ y tế về công tác tiêm chủng, truyền thông, giáo dục cộng đồng tăng cường công tác an toàn tiêm chủng.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào không sử dụng, mua bán, vận chuyển động vật hoang dã, không rõ nguồn gốc có nguy cơ mắc đại cao như chó, mèo, dơi,...

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc và hỗ trợ tuyến dưới về việc thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tổ chức đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, thống kê báo cáo, mở rộng triển khai sử dụng hệ thống báo cáo điện tử cho tất cả các tuyến.

1.2. Phòng kế hoạch nghiệp vụ: Theo dõi đôn đốc, phân bổ nhân lực các khoa phòng triển khai thực hiện kế hoạch. Báo cáo tổng hợp về công tác phòng chống bệnh đại của toàn trung tâm.

1.3. Phòng Tài chính – Kế toán: chủ động nguồn kinh phí đảm bảo cho các hoạt động phòng, chống bệnh đại.

1.4. Phòng khám đa khoa, chuyên khoa:

- Tiếp nhận và xử trí người phơi nhiễm với virus đại: Khám, đánh giá nguy cơ phơi nhiễm và xử trí vết thương. Tổ chức tiêm phòng (vắc xin và huyết thanh kháng đại) cho người bị phơi nhiễm theo đúng hướng dẫn của Bộ Y Tế. Quản lý đối tượng đã tiêm vắc xin

- Báo cáo và giám sát ca bệnh: báo cáo các trường hợp nghi ngờ hoặc xác định về khoa phòng chống bệnh truyền nhiễm, cung cấp dữ liệu đầu vào phục vụ công tác điều tra dịch tễ. Nhập liệu các trường hợp nghi ngờ lên hệ thống giám sát (qua ứng dụng google appsheet).

1.5. Khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Triển khai công tác truyền thông phòng, chống bệnh đại trên người theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế:

+ Phối hợp các cơ quan báo chí địa phương tăng cường truyền thông nguy cơ, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức, khuyến cáo các biện pháp phòng, chống bệnh đại trên người.

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe phòng chống bệnh đại cho người dân, cộng đồng, tập trung vào các nhóm đối tượng đích và những nơi có nguy cơ cao, nơi tập trung đông người (trường học, khu công nghiệp...) bằng nhiều hình thức như truyền thông trực tiếp, truyền thông gián tiếp, truyền thông trên mạng xã hội.

+ Xây dựng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe phòng, chống bệnh đại, tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Tổ chức tập huấn công tác truyền thông phòng, chống bệnh đại trên người cho đội ngũ thực hiện công tác truyền thông giáo dục sức khỏe và đội phản ứng nhanh (RRT).

1.6. Khoa Dược, vật tư y tế: Quản lý vật tư hoá chất chống dịch, vắc xin phòng bệnh dại đảm bảo luôn sẵn sàng sử dụng.

2. Phối hợp với Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Kiên Giang

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thu dung, cấp cứu và điều trị người nghi mắc bệnh dại.

- Phối hợp giám sát các ca bệnh có triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm tại các khoa khám bệnh, cấp cứu và các khoa điều trị nội trú; Phối hợp lấy mẫu xét nghiệm và chẩn đoán xác định bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Phối hợp tập huấn phác đồ cấp cứu, điều trị bệnh dại, hướng dẫn các cơ sở điều trị thực hiện.

- Phối hợp thông báo cho các đơn vị y tế dự phòng trong công tác báo cáo trường hợp bệnh truyền nhiễm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Phối hợp với chi cục Thú y

- Tăng cường tuyên truyền giáo dục sâu rộng trong nhân dân về kiến thức phòng ngừa bệnh dại, để người dân nắm vững kiến thức về bệnh, nuôi nhốt, tiêm phòng cho súc vật, xử trí vết thương đúng cách, tự giác đi tiêm ngừa khi bị chó nghi dại cắn, không đi "lấy nọc", điều trị thuốc nam, thuốc bắc, đắp lá cây.

- Thực hiện giám sát dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Phát hiện sớm các ổ dịch bệnh trên động vật có khả năng lây sang người. Thông báo, chia sẻ thông tin kịp thời về các ổ dịch bệnh trên động vật có nguy cơ lây sang người. Tăng cường trao đổi thông tin định kỳ để nhanh chóng nắm bắt tình hình mắc bệnh dại trên chó và trên người tại địa phương.

- Thiết lập cơ chế trao đổi thông tin thường xuyên và kịp thời về tình hình dịch bệnh trên động vật và người. Phối hợp điều tra dịch tễ các trường hợp bệnh nhân nghi ngờ mắc bệnh lây truyền từ động vật để xác định nguồn lây và đường lây truyền. Chia sẻ kết quả xét nghiệm và các thông tin liên quan khác.

- Tổ chức các báo cáo, đánh giá các hoạt động phòng, chống bệnh dại, tình hình bệnh dại trên người và trên chó giữa thú y và y tế.

4. Trung tâm y tế huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh dại trên người năm 2025 và tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh cấp huyện, thành phố tăng cường các hoạt động phòng chống bệnh dại tại địa phương.

- Tham mưu dự trù đầy đủ thuốc cơ sở vắc xin, huyết thanh kháng dại, nhằm đảm bảo 100% các huyện và thành phố có điểm tiêm vắc xin Dại và huyết thanh kháng Dại cho người dân.

- Quản lý chặt chẽ các điểm tiêm trên địa bàn đồng thời tham gia quy trình giám sát theo dõi các trường hợp bị chó, mèo nghi dại cắn do Trung tâm kiểm soát

bệnh tật xây dựng đảm bảo phát hiện sớm các trường hợp bị động vật nghi dại cắn trên người.

- Giám sát chặt chẽ phát hiện sớm trường hợp mắc bệnh đầu tiên tại thôn, ấp, xã, phường, hộ gia đình để khoanh vùng và xử lý kịp thời ổ dịch dại, hướng dẫn người dân, người bị động vật nghi dại cắn các bước sơ cứu, rửa vết thương và đến cơ sở y tế gần nhất để tiêm vắc xin ngừa dại.

- Triển khai hoạt động xử lý triệt để ổ dịch dại theo đúng Hướng dẫn giám sát và phòng, chống dịch bệnh của Bộ Y tế.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh dại trên người và cách xử lý khi bị cắn, tổ chức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng về các biện pháp phòng, chống bệnh dại trên người và trên chó nhai mạnh vào các biểu hiện nghi chó dại, sơ cứu vết thương khi bị cắn và lợi ích của vắc xin phòng bệnh dại.

- Tổ chức thực hiện việc thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh dại.

- Báo cáo kịp thời cho Trung tâm kiểm soát bệnh tật các trường hợp bệnh dại theo quy định.

Trên đây Kế hoạch phòng, chống bệnh dại trên người năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung kế hoạch này, tình hình thực tế xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống bệnh dại trên người năm 2025 tại địa phương, đơn vị. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật. *ml*

Nơi nhận:

- Viện Pasteur Tp.HCM (để b/c);
- SYT (để b/c);
- BGD (để b/c);
- Khoa, phòng liên quan (thực hiện);
- BV Đa khoa (phối hợp);
- BV Sản nhi (phối hợp);
- TTYT các huyện/thành phố (thực hiện);
- Lưu: VT, PCBTN.



GIÁM ĐỐC

Trần Thế Vinh

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 845/KH-KSĐT ngày, 24 tháng 02 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; P. KHMV

- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

K. KSĐT

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến phản hồi, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, tháng năm đề xuất ý kiến